TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUYÊN HẢI** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2018/HS-ST
Ngày 04-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Đằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Văn Dũng
Nghề nghiệp: Cán bộ
Nơi công tác: Phòng Giáo dục - Đào tạo huyện Duyên Hải

Ông Nguyễn Hồng Triệu
Nghề nghiệp: Cán bộ
Nơi công tác: Trung tâm Y tế huyện Duyên Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vĩnh Lâm - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Võ Tấn Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2018/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Thạch T sinh năm 2001 tại tỉnh T; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú ấp C, xã T, huyện C, tỉnh T; nơi cư trú sống lang thang, nghề nghiệp không; trình độ văn hóa 01/12; dân tộc Khmer; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Thạch H (Đã chết) và bà Thạch Thị Sa V; tiền sự 01 lần (Ngày 26-10-2017 bị Công an huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xử phạt 750.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản); tiền án không; ngày 22-01-2018 bị cáo bị bắt theo Quyết định truy nã và chuyển tạm giam cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: Bà Thạch Thị V sinh năm 1963, nơi cư trú ấp C, xã T, huyện C, tỉnh T. Là mẹ ruột của bị cáo (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Tiến L là Luật sư của Văn phòng Luật sư Trương Hoàng Phong thuộc Đoàn luật sư tỉnh T (Có mặt).

Người bị hại: Anh Trần Văn C sinh năm 1987, nơi cư trú ấp L, xã T, huyện C, tỉnh T (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Anh Nguyễn Văn K sinh năm 1977, nơi cư trú ấp S, xã N, huyện D, tỉnh T (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người phiên dịch:* Ông Sơn Cô S, nghề nghiệp cán bộ, nơi công tác Phòng Nội vụ huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 07-10-2017, Thạch T đi bộ ngang chòi giữ tôm của anh Nguyễn Văn K thuộc ấp S, xã N, huyện D, nhìn thấy phía trước chòi có dựng một xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, loại xe AXELO màu đen xám, biển số 84M1-023.31 do anh K đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe. Lúc này, Thạch T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên để sử dụng và đi vào trong chòi lấy chìa khóa xe đi ra ngoài gắn chìa khóa vào mở ổ khóa xe thấy đèn báo hiệu của đồng hồ xe sáng, sợ người bị hại phát hiện nên Thạch T không điều khiển xe chạy mà dẫn xe đi dọc theo bờ kênh hướng ra lộ nhựa, dẫn xe đi được 48,3m, Thạch T nhìn thấy anh K đang chài cá dưới kênh và rọi đèn đi về hướng của Thạch T, sợ bị phát hiện Thạch T để xe lại ở bụi chuối và bỏ trốn. Anh K phát hiện xe bị mất nên đi tìm thì nhìn thấy xe nên trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Duyên Hải. Qua xác minh, lấy lời khai Thạch T đã thừa nhận thực hiện hành vi trộm cắp tài sản đúng với nội dung trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 09-11-2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Duyên Hải kết luận: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, loại xe AXELO màu đen xám, biển số 84M1-023.31 đã qua sử dụng, có giá trị tại thời điểm bị xâm hại là 18.193.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số: 2084/C54B ngày 21-6-2016 của Phân Viện KHHS tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận độ tuổi của Thạch T tại thời điểm giám định (Ngày 21-6-2016) vào khoảng 15 năm đến 15 năm 06 tháng. Tính đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội (Ngày 07-10-2017) Thạch T đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về hành vi trộm cắp tài sản.

Ngày 01-12-2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Duyên Hải ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Thạch T về tội trộm cắp tài sản. Do Thạch T đã bỏ trốn khỏi địa phương, không biết địa chỉ ở đâu nên ngày 04-12-2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Duyên Hải ra quyết định truy nã đến ngày 22-01-2018 bắt được Thạch T theo quyết định truy nã và chuyển tạm giam cho đến nay.

Quá trình điều tra ngoài lần lấy trộm xe mô tô của anh K, Thạch T còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác, các lần cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 18 giờ ngày 19-9-2017, Thạch T đi dọc theo bờ kênh thuộc ấp L, xã T, huyện C, tỉnh T nhìn thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius màu đỏ đen, biển số 84E1-267.04 của anh Trần Văn C có gắn sẵn chìa khóa và để 01 cái nón bảo hiểm màu đen, 01 khẩu trang màu xanh. Thạch T quan sát xung quanh không thấy ai nên lấy trộm chiếc xe anh C để sử dụng, Thạch T liền lấy nón bảo hiểm đội lên đầu, lấy khẩu trang che mặt lại rồi lấy xe điều khiển chạy lên Thành phố Hồ Chí Minh được 05 ngày thì bán cho một

người tên M làm thợ hồ ở Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh với số tiền 2.500.000 đồng. Thạch T lấy số tiền bán xe đến cửa hàng điện thoại di động ở Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh mua 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu trắng bạc với số tiền 1.320.000 đồng, số tiền còn lại Thạch T tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 08-10-2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Ngang mời làm việc Thạch T đã thừa nhận lấy trộm chiếc xe mô tô của anh Trần Văn C, đồng thời tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu trắng bạc cùng với sim số 0921.533.321 và 01 sổ hướng dẫn sử dụng Mobell Nova i4 của Trung tâm bảo hành Mobell.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 30-10-2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cầu Ngang kết luận: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius màu đỏ đen, biển số 84E1-267.04 đã qua sử dụng, có giá trị tại thời điểm bị xâm hại là 16.000.000 đồng.

Lần thứ hai: Vào tháng 01 năm 2018 ngày không nhớ rõ, Thạch T đã 02 lần thực hiện hành vi lấy trộm 02 chiếc xe mô tô tại Thôn 1 và Thôn 6, xã ĐW, huyện ĐL, tỉnh Đ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông đã thụ lý và ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Thạch T để điều tra làm rõ về hành vi trộm cắp tài sản.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản của Thạch T ở huyện C, tỉnh T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Ngang đã ra quyết định khởi tố vụ án và chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Duyên Hải giải quyết theo thẩm quyền.

Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, loại xe AXELO màu đen xám, biển số 84M1-023.31 đã qua sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Duyên Hải đã giao trả lại cho anh Nguyễn Văn K. Đối với xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius màu đỏ đen, biển số 84E1-267.04 của anh Trần Văn C không thu hồi được.

Riêng 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu trắng bạc cùng với sim số 0921.533.321 và 01 sổ hướng dẫn sử dụng Mobell Nova i4 của Trung tâm bảo hành Mobell mà Thạch T mua từ số tiền bán xe của anh Trần Văn C và anh C đồng ý nhận số tài sản trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Duyên Hải đã ra quyết định xử lý vật chứng giao trả cho anh Trần Văn C.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKS-DH ngày 21-3-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Thạch T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Thạch T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Anh Nguyễn Văn K và anh Trần Văn C có đơn xin xét xử vắng mặt, anh K trình bày ngày 07-10-2017 bị mất trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, loại xe AXELO màu đen xám, biển số 84M1-023.31, anh trình báo Công an và biết được do bị cáo Thạch T lấy trộm, sau đó Cơ quan Công an đã thu hồi trả lại xe mô tô

trên cho anh, tài sản không bị thiệt nên không yêu cầu bị cáo bồi thường; anh C trình bày ngày 19-9-2017 anh bị mất xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius màu đỏ đen, biển số 84E1-267.04 anh trình báo Công an và biết được do bị cáo Thạch T lấy trộm đi bán cho người khác không thu hồi, bị cáo đã tự nguyện giao nộp hoàn trả cho anh 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu trắng bạc cùng với sim số 0921.533.321 tương đương số tiền 1.320.000 đồng, đối với phần thiệt hại tài sản còn lại anh không yêu cầu bị cáo bồi thường; về trách nhiệm hình sự anh K và anh C yêu cầu xét xử bị cáo theo quy định pháp luật.

Cũng tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên trình bày bản luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Thạch T từ 09 tháng đến 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản"; về trách nhiệm dân sự người bị hại anh K và anh C không yêu cầu bồi thường nên không đề nghị xem xét giải quyết; về vật chứng cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu xong nên không đề nghị xem xét giải quyết, ngoài ra còn đề nghị buộc bị cáo nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Thạch T phát biểu quan điểm bào chữa: Thống nhất với cáo trạng của Viện kiểm sát, bản luận tội của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với bị cáo và phân tích tính chất vụ án, điều kiện hoàn cảnh phạm tội, đặc điểm nhân thân của bị cáo, hậu quả mà bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một phần do lỗi của gia đình không quan tâm giáo dục, chính sách pháp luật của địa phương chưa chặt chẽ. Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khi phạm tội bị cáo chưa thành niên, là người dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa thấp nhận thức pháp luật còn hạn chế nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị cho bị cáo mức án thấp nhất mà Kiểm sát viên đã đề nghị.

Bị cáo Thạch T nói lời sau cùng: Bị cáo đã ăn năn hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình và làm công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào kiến nghị hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Kết quả thẩm vấn, tranh luận công khai tại phiên tòa phù hợp biên bản khám nghiệm, sơ đồ hiện trường, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận:

Vào khoảng 18 giờ ngày 19-9-2017 tại ấp L, xã T, huyện C bị cáo Thạch T thực hiện hành vi lấy trộm chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius màu đỏ đen, biển số 84E1-267.04, đã qua sử dụng của anh Trần Văn C, được định giá là 16.000.000 đồng và khoảng 20 giờ ngày 07-10-2017 tại ấp S, xã N, huyện D bị cáo Thạch T lấy trộm chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, loại xe AXELO màu đen xám, biển số 84M1-023.31 đã qua sử dụng của anh Nguyễn Văn K, được định giá là 18.193.000 đồng, tổng cộng 02 lần là 34.193.000 đồng. Như vậy hành vi của bị cáo Thạch T đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]. Về tính chất vụ án: Bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã lấy trộm 02 xe mô tô của anh Trần Văn C, anh Nguyễn Văn K để sử dụng và có tiền tiêu xài cá nhân không qua lao động hợp pháp, bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người bị hại được Nhà nước và pháp luật bảo vệ, sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn làm khó khăn cho công tác điều tra, xử lý tội phạm, bị cáo có nhân thân không tốt đã bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản chưa nộp phạt nhưng lại tiếp tục trộm cắp tài sản thể hiện ý thức xem thường pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo 02 lần trộm cắp tài sản của người bị hại, ngày 19-9-2017 trộm xe mô tô của anh C, được định giá 16.000.000 đồng, ngày 07-10-2017 trộm xe mô tô của anh K, được định giá 18.193.000 đồng, cả 02 lần đều trên 2.000.000 đồng nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo chưa thành niên, là người dân tộc thiểu số có trình độ học vấn thấp nhận thức pháp luật còn hạn chế nên áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Nguyễn Văn K và anh Trần Văn C không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xét đến.

[7]. Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã giao xử lý vật chứng trả lại cho anh K 01 chiếc xe mô tô biển số 84M1-023.31 là đúng quy định tại Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Đối với xe mô tô biển số 84E1-267.04 của anh C không thu hồi được nên không xem xét. Riêng 01 điện thoại di động hiệu Mobell cùng với sim số 0921.533.321 bị cáo sử dụng số tiền bán xe của anh C mua được, anh C đồng ý nhận số tài sản này tương đương 1.320.000 đồng, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý vật chứng giao trả cho anh C là phù hợp quy định pháp luật.

[8]. Xét bản cáo trạng của Viện kiểm sát, quan điểm luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với vụ án là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên được chấp nhận.

[9]. Xét quan điểm bào chữa của Luật sư đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận.

[10]. Về án phí: Buộc bị cáo Thạch T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Thạch T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Thạch T 09 (Chín) tháng tù, thời hạn phạt tù được tính từ ngày 22-01-2018.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Thạch T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- STP tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Duyên Hải;
- CA huyện Duyên Hải;
- CCTHADS huyện Duyên Hải;
- Bị cáo; người đại diện hợp pháp cho bị cáo; người bào chữa cho bị cáo và người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Văn Đằng